

Số: *1489*/QĐ-BVTV-KH

Hà Nội, ngày *31* tháng *7* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định lĩnh vực thử nghiệm

CỤC TRƯỞNG CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-BNN-TCCB ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ thực vật;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón;

Căn cứ Thông tư 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 8 năm 2019 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón;

Căn cứ hồ sơ đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định tổ chức thử nghiệm phân bón của Công ty Cổ phần Giám định và Khử trùng FCC;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định tổ chức thử nghiệm phân bón đối với Phòng thử nghiệm FCC thành phố Hồ Chí Minh thuộc Công ty Cổ phần Giám định và Khử trùng FCC (địa chỉ: 45 Đinh Tiên Hoàng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Điện thoại: 028.38297857; Fax: 028.38290202). Danh mục các phương pháp thử thay đổi, bổ sung chi tiết tại phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực đến ngày 27 tháng 3 năm 2021.

Điều 3. Phòng thử nghiệm FCC thành phố Hồ Chí Minh thuộc Công ty Cổ phần Giám định và Khử trùng FCC có trách nhiệm thực hiện việc thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4. Công ty Cổ phần Giám định và Khử trùng FCC và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Tổng cục TC ĐL CL (để biết);
- Vụ KH CN & MT (để biết);
- TT Tin học & TK (đăng website);
- Phòng HTQT & TT (đăng website Cục);
- Phòng QLPB, TTPC (để phối hợp);
- Lưu VT, KH.



Hoàng Trung



DANH MỤC PHƯƠNG PHÁP THỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1489/QĐ-BVTV-KH ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Cục Bảo vệ thực vật)

Stt	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đối tượng phương pháp thử	Khoảng đo/LOQ	Phương pháp thử được chỉ định
1.	Xác định độ ẩm (đối với phân bón dạng rắn)	Phân urê hạt trong	Khoảng đo $\geq 0,1\%$	TCVN 2620:2014
2.		Phân bón hỗn hợp	Khoảng đo $\geq 0,1\%$	TCVN5815:2018
3.		Phân DAP	Khoảng đo $\geq 0,1\%$	TCVN 8856:2018
4.	Xác định hàm lượng Nts	Các loại phân bón có chứa nitơ dạng nitrat trừ phân bón hỗn hợp	Khoảng đo $\geq 0,1\%$	TCVN 10682:2015
5.	Xác định hàm lượng P_2O_{5hh}	Phân bón hỗn hợp	Khoảng đo $\geq 0,5\%$	TCVN 5815:2018
6.		Phân bón supephosphat	Khoảng đo $\geq 0,5\%$	TCVN 4440:2018
7.		Phân lân nung chảy	Khoảng đo $\geq 0,5\%$	TCVN 1078:2018
8.	Xác định hàm lượng P_2O_{5ht}	Các loại phân bón	Khoảng đo $\geq 0,1\%$	TCVN 10678:2015
9.	Xác định hàm lượng SiO_{2hh}	Các loại phân bón	Khoảng đo $\geq 0,1\%$	TCVN 11047:2019
10.	Xác định tổng hàm lượng axit amin tự do	Các loại phân bón	Khoảng đo $\geq 0,1\%$	TCVN 12620:2019
11.	Xác định hàm lượng Ca (hoặc CaO)	Các loại phân bón có hàm lượng Ca từ 5% trở lên	Khoảng đo $\geq 1\%$	TCVN 12598:2018
12.	Xác định hàm lượng Mg (hoặc MgO)	Các loại phân bón có hàm lượng Mg từ 5% trở lên	Khoảng đo $\geq 1\%$	TCVN 12598:2018
13.	Xác định hàm lượng As	Các loại phân bón	LOQ: 0,3 mg/kg	TCVN 11403:2016
14.	Cỡ hạt	Phân lân nung chảy	-	TCVN 1078:2018
15.	Xác định hàm lượng Hg	Các loại phân bón	LOQ: 0,1 mg/kg	TCVN 10676:2015

Stt	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đối tượng phương pháp thử	Khoảng đo/LOQ	Phương pháp thử được chỉ định
16.	Xác định hàm lượng Biuret	Các loại phân bón trừ phân urê không màu	LOQ: 0,15%	AOAC 976.01
17.	pH	Các loại phân bón dạng lỏng	-	Ref. TCVN 6492 : 2011